

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
CÔNG TY TNHH MTV LÂM NGHIỆP ĐƠN DƯƠNG

QUY TRÌNH
XỬ LÝ TAI NẠN LAO ĐỘNG

KIỂM SOÁT



GIÁM ĐỐC

Võ Văn Hải

Mã số: QT_23

Lần ban hành: 02

Ngày ban hành: 01/7/2025

QUY TRÌNH
XỬ LÝ TAI NẠN LAO ĐỘNG
(Cập nhật lần 2 - năm 2025)

I. MỤC ĐÍCH

Quy định trình tự các bước xử lý khi xảy ra tai nạn lao động tại Công ty, phân định rõ trách nhiệm cụ thể cho từng cá nhân liên quan giúp cho công tác sơ cấp cứu nạn nhân, điều tra, xử lý tai nạn được nhanh chóng, chính xác và kịp thời.

Hướng dẫn giải quyết chế độ tai nạn lao động cho cán bộ- Công nhân viên, người lao động đang làm việc tại Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đơn Dương.

II. PHẠM VI ÁP DỤNG

Đối tượng áp dụng: Áp dụng cho toàn Công ty.

III. TÀI LIỆU CĂN CỨ

Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019;

Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;

Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động;

Thông tư số 04/2015/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 02 năm 2015 của Bộ lao động- Thương binh và xã hội Hướng dẫn thực hiện chế độ bồi thường, trợ cấp và chi phí y tế của người sử dụng lao động đối với người lao động bị tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp.

IV. ĐỊNH NGHĨA- VIẾT TẮT

1) Định nghĩa:

Tai nạn lao động theo quy định tại khoản 8 Điều 3 Luật An toàn, vệ sinh lao động 2015 là *“tai nạn gây tổn thương cho bất kỳ bộ phận, chức năng nào của cơ thể hoặc gây tử vong cho người lao động, xảy ra trong quá trình lao động, gắn liền với việc thực hiện công việc, nhiệm vụ lao động.”*

Tai nạn lao động được phân loại theo quy định tại Điều 9 Nghị định 39/2016/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động gồm TNLD làm chết NLĐ, TNLD làm NLĐ bị thương nặng và TNLD làm NLĐ bị thương nhẹ.

“1. Tai nạn lao động làm chết người lao động (sau đây gọi tắt là tai nạn lao động chết người) là tai nạn lao động mà người lao động bị chết thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- Chết tại nơi xảy ra tai nạn;
- Chết trên đường đi cấp cứu hoặc trong thời gian cấp cứu;
- Chết trong thời gian Điều trị hoặc chết do tái phát của vết thương do tai nạn lao động gây ra theo kết luận tại biên bản giám định pháp y;
- Người lao động được tuyên bố chết theo kết luận của Tòa án đối với trường hợp mất tích.

2. Tai nạn lao động làm người lao động bị thương nặng (sau đây gọi tắt là tai nạn lao động nặng) là tai nạn lao động làm người lao động bị ít nhất một trong những chấn thương được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

3. Tai nạn lao động làm người lao động bị thương nhẹ (sau đây gọi tắt là tai nạn lao động nhẹ) là tai nạn lao động không thuộc trường hợp quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 9- Nghị định 39/2016/NĐ-CP quy định về phân loại tai nạn lao động.”

2) Viết tắt:

- NLĐ: Người lao động
- NSDLĐ: Người sử dụng lao động
- TNLD: Tai nạn lao động
- ĐTTNLD: Điều tra tai nạn lao động
- ATVSV: Người phụ trách trực tiếp ATVSLĐ tại Công ty
- BM: Biểu mẫu
- VP: Văn phòng.
- P.KT: Phòng Kinh tế.
- BHXH: Bảo hiểm xã hội
- BHYT: Bảo hiểm y tế
- BHTN: Bảo hiểm thất nghiệp
- BNN: Bệnh nghề nghiệp

V. NỘI DUNG QUY TRÌNH

Trong quá trình thực hiện các hoạt động lâm nghiệp, người lao động (NLĐ) thường phải đối mặt với rủi ro xảy ra tai nạn lao động (TNLĐ). Đặc biệt, nguy cơ rủi ro về TNLĐ thường xảy ra đối với nhóm công việc như trực tiếp tuần tra bảo vệ rừng, chữa cháy rừng; khai thác, vận xuất gỗ; phát dọn thực bì, hiện trường trồng rừng... Do vậy, bên cạnh ý thức thận trọng của NLĐ, người sử dụng lao động (NSDLĐ) cũng cần xây dựng các biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho NLĐ, như trang bị bảo hộ lao động cho từng nhóm đối tượng tham gia hoạt động lâm nghiệp. Tổ chức tập huấn những kiến thức cần thiết về ATVSLĐ- sơ cấp cứu ban đầu để có cách ứng xử phù hợp với quy định của pháp luật nhằm đảm bảo quyền và lợi ích của NLĐ.

1. Quy trình xử lý tai nạn lao động

1.1. Phát hiện và thông báo tai nạn lao động

Khi có tai nạn lao động xảy ra, người biết sự việc phải có trách nhiệm báo cho người phụ trách trực tiếp ATVSLĐ công ty (ATVSV); Ban lãnh đạo Công ty (NSDLĐ). Nếu tai nạn chết người, hoặc bị nặng từ 02 người trở lên thì NSDLĐ có người bị nạn phải báo ngay cho các cơ quan chức năng có thẩm quyền như: Công an, sở Nội vụ và Lao Động; Bệnh viện, Bảo hiểm xã hội...nơi xảy ra tai nạn lao động để Đoàn điều tra tai nạn lao động tiến hành điều tra theo thẩm quyền quy định.

NSDLĐ có trách nhiệm ổn định tình hình, chỉ đạo việc cứu hộ nạn nhân và ngăn chặn các rủi ro có thể xảy ra.

NSDLĐ thành lập đoàn điều tra tai nạn lao động cơ sở theo mẫu quy định tại phụ lục V- Nghị định 39/2016/NĐ-CP.

1.2. Chăm sóc cho nạn nhân

- Trường hợp tai nạn nhẹ: Tiến hành sơ cấp cứu và chăm sóc cho nạn nhân theo kiến thức đã được tập huấn về sơ cứu thương ban đầu.

- Trường hợp tai nạn nặng:

- + Tiến hành sơ cứu thương ban đầu cho nạn nhân đồng thời phối hợp với những người có liên quan chuyển nạn nhân đến bệnh viện gần nhất để điều trị kịp thời.

- + Sau khi nạn nhân xuất viện, VP phối hợp P.KT hoàn chỉnh hồ sơ TNLĐ để tiến hành làm các thủ tục trợ cấp theo quy định.

* **Lưu ý:** Trong quá trình cứu hộ nạn nhân và ngăn chặn các rủi ro, nguy cơ có thể xảy ra TNLĐ tiếp theo mà làm ảnh hưởng đến hiện trường vụ TNLĐ thì người phụ trách trực tiếp ATVSLĐ công ty hoặc những người có liên quan có mặt chứng kiến vụ việc ban đầu (Trong trường hợp hiện trường TNLĐ nằm xa khu vực làm việc của Công ty, trong rừng hoặc khu vực khai thác gỗ, khu vực hoạt động trồng/ chăm sóc rừng...) phải ghi nhận lại sự việc như lập biên bản, chụp ảnh, quay phim hiện trường (nếu có thể) để làm dữ liệu phục vụ cho công tác điều tra TNLĐ.

1.3. Xem xét hiện trường tai nạn lao động- Ghi nhận sự việc

Đoàn điều tra TNLĐ cơ sở tại Công ty có trách nhiệm:

- Tiến hành điều tra xác minh sự việc theo thẩm quyền, gồm:
 - + Thu thập chứng cứ, tài liệu liên quan đến vụ TNLĐ
 - + Lấy lời khai của nạn nhân, người biết sự việc hoặc người có liên quan đến vụ TNLĐ;
- Lập Biên bản điều tra tai nạn lao động;
- Lập Biên bản cuộc họp công bố Biên bản điều tra tai nạn lao động.

2. Một số quy định trong điều tra, xử lý TNLĐ

- Quy định thời gian điều tra nguyên nhân và lập biên bản TNLĐ được tính từ thời điểm nhận tin báo, khai báo TNLĐ đến khi công bố biên bản điều tra tai nạn lao động như sau:

- + Tối đa 04 ngày đối với TNLĐ làm bị thương nhẹ người lao động;
- + Tối đa 07 ngày đối với TNLĐ làm bị thương nặng một người lao động;
- + Tối đa 20 ngày đối với TNLĐ làm bị thương nặng từ hai NLĐ trở lên;
- + Tối đa 30 ngày đối với TNLĐ chết người; không quá 60 ngày đối với TNLĐ cần phải giám định kỹ thuật hoặc giám định pháp y.

+ Trường hợp có tình tiết phức tạp thì thời hạn điều tra nêu trên có thể được gia hạn một lần nhưng thời hạn gia hạn không vượt quá thời hạn quy định trong từng trường hợp cụ thể nêu trên.

- Trong thời hạn 03 ngày sau khi công bố phải gửi Biên bản ĐTTNLĐ và Biên bản công bố biên bản ĐTTNLĐ tới:

- + Thanh tra Sở Nội vụ và Lao động 01 bộ;
- + NLĐ 01 bộ;
- + Công đoàn 01 bộ;
- + NSDLĐ 02 bộ (01 bộ gửi Hội đồng Giám định Y khoa-pháp y sau khi NLĐ ra viện để giám định tỷ lệ thương tật, và 01 bộ lưu)
- NLĐ ra viện thì sao hồ sơ (Giấy ra viện, bệnh án, giấy chứng nhận tổn thương)
- NSDLĐ giới thiệu NLĐ đến Hội đồng giám định y khoa của tỉnh để giám định sức khỏe (mẫu hồ sơ khám sức khỏe theo Thông tư số 56/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế), kèm theo hồ sơ: (Biên bản điều tra tai nạn lao động, Biên bản cuộc họp công bố Biên bản điều tra tai nạn lao động, Bệnh án, giấy chứng nhận tổn thương, CMTND photo của NLĐ).

- Sau khi có kết quả giám định thương tật NSDLĐ lập hồ sơ gửi Bảo hiểm xã hội để giải quyết chế độ gồm:

1. Sổ bảo hiểm xã hội.

2. Giấy ra viện hoặc trích sao hồ sơ bệnh án sau khi đã điều trị TNLĐ đối với trường hợp nội trú,

3. Biên bản giám định mức suy giảm khả năng lao động của Hội đồng Giám định y khoa.

4. Văn bản đề nghị giải quyết chế độ tai nạn lao động của người sử dụng lao động.

3. Biểu mẫu áp dụng

- Mẫu Quyết định thành lập Đoàn ĐTTNLĐ: Phụ lục V- Nghị định 39/2016/NĐ-CP;

- Mẫu lấy lời khai: Phụ lục VIII, Nghị định 39/2016/NĐ-CP;

- Mẫu Biên bản ĐTTNLĐ: Phụ lục IX, Nghị định 39/2016/NĐ-CP;

- Mẫu Công bố Biên bản ĐTTNLĐ: Phụ lục XI, Nghị định 39/2016/NĐ-CP

- Mẫu đề nghị giải quyết chế độ TNLĐ của người sử dụng lao động 05A-HSB.

4. Hồ sơ cần lưu

- Biên bản khám nghiệm hiện trường (nếu có);

- Sơ đồ hiện trường;

- Ảnh hiện trường, ảnh nạn nhân;

- Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc khám nghiệm thương tích;

- Biên bản giám định kỹ thuật, giám định pháp y (nếu có);

- Biên bản lấy lời khai của nạn nhân, người biết sự việc hoặc người có liên quan đến vụ TNLĐ;

- Biên bản ĐTTNLĐ;

- Biên bản cuộc họp công bố Biên bản ĐTTNLĐ;

- Giấy chứng thương, giấy ra viện của cơ sở y tế điều trị;

Hồ sơ được NSDLĐ lưu 15 năm đối với TNLĐ chết người, đến khi NLĐ nghỉ hưu đối với TNLĐ khác.

5. Danh bạ số điện thoại liên hệ khi xảy ra TNLĐ

STT	Đơn vị cần liên hệ	Người cần liên hệ	Số điện thoại cơ quan	Di động
1	Ban lãnh đạo công ty	Võ Văn Hải- Giám đốc	02633.849.035	0987782450
2	Ban lãnh đạo công ty	Nguyễn Hữu Hà- Phó giám đốc	02633.849.035	0918.816.552
3	Văn phòng	Ngô Miên- Chánh văn phòng	02633.849.035	0327.144.271
4	Văn phòng	Đỗ Thị Thu Hiền- Phụ trách ATVSLĐ cơ sở	02633.849.035	0934868603
5	Trung tâm y tế Huyện Đơn Dương và các xã/ thị trấn có rừng thuộc địa bàn công ty quản lý	Đường dây nóng	19009095	0963491515
		Trực cấp cứu	0263 3847 692	
		PK ĐKKV Dran	0263 3849 045	
		TYT xã D'ran	0633.849.045	
		TYT xã Ka Đô	0263 3636 001	
		TYT xã Quảng Lập	02633.638.005	
		TYT xã Đơn Dương	0979.107.234	
6	Bệnh viện Đa khoa tỉnh Lâm Đồng	Đường dây nóng	19009095	02633959888
		Trực cấp cứu	0263 3827 550	

Trên đây là toàn bộ nội dung Quy trình xử lý tai nạn lao động của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đơn Dương Công ty thông báo đến các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được rõ và có trách nhiệm thực hiện theo quy trình này./.

D'Rand, ngày 01 tháng 7 năm 2025

GIÁM ĐỐC



Võ Văn Hải